

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HSST

Ngày 03/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Khánh Loan;

Ông Cầm Văn Chinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa hình sự sơ thẩm số 34/QĐ-TA ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Sòng A C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/11/1982 tại huyện C, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Sòng A C1 (C1) và bà Giàng Thị C2 (đều đã chết); Vợ 1 là: Tênh Thị Q (đã ly hôn); Vợ 2 là: Khà Y C3, sinh năm 1985 và có 05 người con (trong đó có 02 con chung, 03 con riêng của vợ 2; con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2020). Tiền sự: Không. Tiền án: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 15 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2018; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Bá L - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

**\* Người làm chứng:** Vàng A C4, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

Khà Y C3, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Tạm trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 26/5/2020 Sông A C đang ở nhà tại Bản A, xã B, huyện C có người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đến nhà C, người phụ nữ tự giới thiệu là người quen của Khà Y C3 (vợ C), người phụ nữ nói có một hai chỉ ma túy đá mang đi bán nhưng chưa bán được nhờ C cất giấu hộ, khoảng hai ngày sau sẽ quay lại lấy. C đồng ý và bảo người phụ nữ cất giấu vào sau hòm để đồ đầu giường ngủ của C. Đến ngày 28/6/2020 không thấy người phụ nữ quay lại lấy ma túy, C lấy gói ma túy ra kiểm tra thấy các hạt tinh thể màu trắng và mang số ma túy đó đến nhà Vàng A C4 (con riêng của Khà Y C3) trú tại: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình nhờ C4 cất giấu. C4 nhất trí, C giấu gói ma túy dưới chân giường ngủ của C4 và đi về. Ngày 29/6/2020, có người đàn ông tự giới thiệu tên N ở Hà Nội gọi điện cho C đặt mua 02 túi Hồng phiến và 02 chỉ ma túy đá, C nhất trí. Hai bên thống nhất giá mua bán 5.000.000 đồng/1 túi Hồng phiến, 1.600.000 đồng/1 chỉ ma túy đá. C nói hiện tại chưa có, khi nào có sẽ thông báo sau. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30/5/2020 C gọi điện cho C4 nói có khách cần mua 02 túi Hồng phiến bảo C4 đi tìm mua về bán. Khoảng 30 phút sau C4 gọi điện thông báo lại với C đã mua được 02 túi hồng phiến với giá 4.500.000 đồng/ 1 túi. C dặn C4 khi nào khách đến mua ma túy C sẽ gọi điện để C4 mang 02 túi Hồng phiến và số ma túy đá C cất giấu ở nhà C4 đến nhà C cùng mang đi bán. Hai bên thống nhất tiền gốc trả cho người bán ma túy, tiền lãi chia đôi. Trao đổi với C4 xong, C gọi điện thông báo cho N đã có ma túy, N hẹn khoảng 14 giờ cùng ngày gặp nhau tại cây xăng A để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ C gọi điện bảo C4 mang ma túy đến nhà C để cùng mang đi bán. Khoảng 15 giờ, ngày 30/5/2020 C4 đến nhà đưa cho C 01 túi nilon màu đen bên trong có 02 túi Hồng phiến và số ma túy đá C cất giấu ở nhà C4. C cho số ma túy C4 đưa vào túi thổ cẩm và cất giấu trong túi quần C đang mặc. C4 điều khiển xe máy chở C ra điểm hẹn, khi đến gần cây xăng A thấy một người đàn ông vẫy tay gọi C. Khi gặp C, người đàn ông tự giới thiệu tên N người đặt mua ma túy, N bảo C đi vào đường đi lên nương của bản A, xã B (cách cây xăng A khoảng 500m) để trao đổi mua bán ma túy. C bảo C4 điều khiển xe máy đi trước còn C và người đàn ông đi bộ theo sau. Khi đi đến khu vực đường đi lên nương bản A, C chuẩn bị giao ma túy cho N thì bị tổ Công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang đối với C và thu giữ vật chứng. Còn N và C4 (điều khiển xe máy) bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 390 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu xanh chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là Methamphetamine); tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 30/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện C thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

01 gói nilon màu xanh chứa hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 15,92 gam. Trích 1,12 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu C.

02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 390 viên nén màu hồng có khối lượng 38,29 gam. Trích mỗi túi 5 viên (tổng cộng 10 viên) có khối lượng 2,09 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu C2, C4.

Kết luận giám định số 840 ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Các mẫu gửi giám định ký hiệu C, C2, C4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là C = 1,12 gam; C2 = 0,48 gam; C4 = 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 54,21 gam; loại Methamphetamine”*.

Do có hành vi nêu trên: Tại bản Cáo trạng số 126/VKS-P1 ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Sòng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Sòng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, cụ thể: Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 30/5/2020 Sòng A C và Vàng A C4 đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người có tên N ở Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ, còn Vàng A C4 bỏ chạy thoát.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Sòng A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sòng A C từ 16 đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 52,12 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định cùng các vỏ niêm phong ban đầu và 01 que thử ma túy của Sòng A C.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA, thu giữ của Sòng A C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Sòng A C: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã quy kết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt (16 năm tù). Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

- Bị cáo Sòng A C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 12/2020/HSST-QĐ ngày 18/11/2020: Căn cứ vào lời khai của Sòng A C tại cơ quan điều tra, xét thấy ngoài Sòng A C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, còn có đồng phạm khác là Vàng A C4, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình là người cùng với Sòng A C mang 02 túi hồng phiến và 01 gói ma túy đá mà trước đó C cất giấu ở nhà C4 đem đi bán cho một người đàn ông có tên là N (C không biết họ, tên đệm, địa chỉ của N), thì Sòng A C bị cơ quan điều tra bắt quả tang, còn Vàng A C4 chạy thoát.

Ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La ra văn bản số 885/CV-VKS-P1 về việc chuyển hồ sơ vụ án Sòng A C để xét xử.

Sau khi nhận lại hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La nhận thấy: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C; Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La, đã xác minh tại xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình có đối tượng Vàng A C4 phù hợp với lời khai của Sòng A C. Tiến hành tra cứu ảnh của Vàng A C4 tại Công an tỉnh Hòa Bình nhưng không có thông tin về đối tượng Vàng A C4. Cơ quan điều tra triệu tập Vàng A C4 để lấy lời khai nhưng Vàng A C4 không có mặt tại địa phương. Ngoài ra Sòng A C khai nhận Vàng A C4 dùng số điện thoại 0354.676.876 để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra tiến hành thu lits số điện thoại và xác định chủ sở hữu số thuê bao có tên là Khả Văn K, cư trú tại xã A, huyện B, tỉnh Hòa Bình. Tiến hành tra cứu ảnh Khả Văn K tại Công an tỉnh Hòa Bình cho Sòng A C nhận dạng. Kết quả Sòng A C không nhận dạng được Khả Văn Quốc. Tiến hành triệu tập để lấy lời khai nhưng Khả Văn K không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Sòng A C không còn căn cứ nào khác chứng minh Vàng A C4 liên quan đến vụ án. Do đó chưa đủ căn cứ để khởi tố Vàng A C4. Cơ quan điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 126 ngày 04/11/2020, đối với Sòng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Sông A C là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do hám lời bị cáo cố ý thực hiện hành vi Mua bán trái phép 390 viên hồng phiến có khối lượng 38,29 gam và 01 gói ma túy đá có khối lượng 15,92 gam. Tổng khối lượng là 54,21 gam; loại Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm pháp quả tang lập hồi 15 giờ, ngày 30/5/2020 của Tổ công tác Công an huyện C phối hợp đội CSGT đường bộ số 1 phòng Cảnh sát Công an tỉnh Sơn La và Công an xã B làm nhiệm vụ tại bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La phát hiện hai người đàn ông cùng đi trên một xe máy và một người đàn ông đi bộ rẽ vào đường dân sinh của bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La có nhiều biểu hiện liên quan đến việc mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra một người đàn ông điều khiển xe máy và người đàn ông bỏ chạy, tổ công tác bắt giữ được một đối tượng có họ tên là Sông A C, sinh năm 1982, nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Sông A C đang mặc có một túi vải thổ cẩm có dây đeo màu đen bên trong có một gói được gói lớp ngoài cùng là lớp ni lon màu đen, tiếp theo là lớp giấy bạc, lớp ni lon màu xanh, hai túi ni lon màu xanh bên trong mỗi túi đều đựng các viên hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY và một gói được gói bằng ba lớp ni lon màu xanh bên trong cùng đựng các hạt tinh thể màu trắng, Sông A C khai nhận là hồng phiến và ma túy đá. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sông A C cùng vật chứng thu giữ gồm: 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 390 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu xanh chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghỉ là Methamphetamine) và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

- Biên bản niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 30 phút, ngày 30/5/2020; Biên bản mở niêm phong, kiểm đếm số lượng, cân tính xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 20 giờ 30 phút, ngày 30/5/2020:

+ 01 (một) gói nilon màu xanh chứa hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 15,92 gam. Trích khối lượng 1,12 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu C;

+ 02 (hai) túi nilon màu xanh bên trong chứa 390 viên nén màu hồng có khối lượng 38,29 gam. Trích mỗi túi 5 viên (tổng cộng 10 viên) có khối lượng 2,09 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu C2, C4.

- Kết luận giám định số 840 ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Các mẫu gửi giám định ký hiệu C, C2, C4 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của các mẫu gửi giám định là C = 1,12 gam; C2 = 0,4 gam; C4=0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 54,21 gam; loại Methamphetamine*”.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và vật chứng thu giữ.

[3] Về tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Sòng A C có hành vi mua bán trái phép 54,21 gam, loại Methamphetamine đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, có tình tiết định khung “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XL - 11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng chất ma túy.

*Tình tiết tăng nặng:* Ngày 17/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 15 (mười lăm) năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, đây là tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm:

Bị cáo Sòng A C đã có một tiền án, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không chịu cải tạo thành người lương thiện, đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép 54,21 gam, loại Methamphetamine thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về đấu tranh phòng, C các loại tội phạm; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mới chấp hành xong hình phạt tù về địa phương nên không có tài sản có giá trị, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số 52,12 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, là loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng các vỏ niêm phong ban đầu và 01 que thử ma túy của Sòng A C,

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo Sòng A C, xác định chiếc điện thoại là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về các đối tượng liên quan đến vụ án.

Đối với Vàng A C4; trú tại xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu ảnh tại Công an tỉnh Hòa Bình nhưng không có thông tin đối tượng Vàng A C4. Cơ quan điều tra triệu tập Vàng A C4 để lấy lời khai nhưng C4 không có mặt tại địa phương. C khai nhận Vàng A C4 dùng số điện thoại 0354.676.876 để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan điều tra tiến hành thu list số điện thoại, xác định chủ số thuê bao điện thoại có tên Khả Văn K; trú tại bản A, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Tiến hành tra cứu ảnh Khả Văn K tại Công an tỉnh Hòa Bình và cho Sông A C nhận dạng. Kết quả C không nhận dạng được Khả Văn K. Ngoài lời khai của Sông A C ra không còn căn cứ nào khác chứng minh Vàng A C4 liên quan đến vụ án, do đó chưa đủ căn cứ để khởi tố Vàng A C4. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đặt mua ma túy, Sông A C chỉ biết tên N; trú tại Hà Nội. Sông A C khai không biết họ, tên đệm và địa chỉ của N, do vậy Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Khả Y C3 (vợ C); trú tại bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Sông A C khai người phụ nữ nhờ bị cáo cất giấu hộ số ma túy là người quen của Khả Y C3. Cơ quan điều tra đã triệu tập Khả Y C3 để lấy lời khai, nhưng tại thời điểm đó Khả Y C3 không có mặt tại địa phương. Ngày 31/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Khả Y C3 đến trụ sở Công an tỉnh Sơn La lấy lời khai, Khả Y C3 không thừa nhận có quen biết người phụ nữ dân tộc Mông nào buôn bán ma túy và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của Sông A C.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sông A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sông A C 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/5/2020).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc phong bì do Công an huyện C phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng ký hiệu C1= 14,80 gam; C3 = 18,68 gam; C5 = 18,64 gam + vỏ bao gói + vỏ niêm phong ban đầu vụ Sòng A C, sinh năm 1982, nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La; có hành vi mua bán trái phép chất ma túy; bắt ngày 30/5/2020 (*Kết luận giám định ký hiệu số 840/02.6.2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, thì mẫu gửi giám định ký hiệu: C, C2, C4 là ma túy. Loại Methamphetamine*), tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong; Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Sơn La; hồi 21 giờ 00 ngày, 30/5/2020 và 01 dấu trong đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C; số 020447 cùng chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Que thử ma túy đối với Sòng A C, sinh năm 1982 tại huyện C, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, thử ngày 30/5/2020.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ đen (điện thoại bàn phím) có 02 Imei và 04 số cuối trùng nhau; Imei 1 và Imei 2: 5208 kèm 02 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng (hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của điện thoại), thu giữ của Sòng A C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La ngày 14/10/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14: Buộc bị cáo Sòng A C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Sòng A C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/3/2021)./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Minh**